

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LÊ CHÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST  
Ngày 08-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Phong Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Bà Phạm Thị Kim Liên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Bá L, sinh ngày 12 tháng 9 năm 1981 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 5/1/319 Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bá C và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ con; tiền án: Có 01 tiền án chưa xóa (Bản án số 204 ngày 27/12/2016, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử 45 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2016. Bị can ra tù ngày 22/5/2019); tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 04/12/2019; tạm giam ngày 05/12/2019; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 03/12/2019, Tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp với Công an phường

An Dương làm nhiệm vụ, khi đi đến khu vực trước cửa nhà số 16 gác 1 khu tập thể 5 tầng An Dương, đường Tôn Đức Thắng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thì phát hiện Lê Bá L điều khiển xe máy biển kiểm soát: 28T1 - 2429 có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy nên tiến hành kiểm tra. Thu giữ trong túi áo khoác phía ngoài bên phải của L 02 túi nilon (01 túi kích thước 04x08 cm, 01 túi kích thước 02x02 cm) đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Ngoài ra còn thu giữ của L 01 xe máy biển kiểm soát: 28T1 - 2429, 01 điện thoại di động Mobell và số tiền 155.000 đồng. Tổ công tác đã đưa L cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an phường An Dương lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Bá L khai nhận: Sáng ngày 01/12/2019, L nhặt được 01 túi nilon kích thước 02x02 cm chứa tinh thể màu trắng ở đầu ngõ nhà L. L biết đó là ma túy nhưng do không biết đó là ma túy gì nên L chưa sử dụng, cất vào túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc với mục đích để sử dụng. Đến khoảng hơn 17 giờ ngày 03/12/2019, L điều khiển xe máy biển kiểm soát: 28T1 - 2429 đến khu vực đường tàu Cầu Đất, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để mua ma túy đá về sử dụng. L gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 túi nilon kích thước 04x08 cm bên trong chứa ma túy đá với giá 600.000 đồng. L cầm túi ma túy vừa mua được cất vào túi áo khoác phía ngoài bên phải đang mặc, cùng với túi nilon kích thước 02x02 cm chứa ma túy L đã để trước đó rồi điều khiển xe đi đến khu vực trước cửa nhà số 16 gác 1 khu tập thể 5 tầng An Dương, đường Tôn Đức Thắng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt giữ. Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát: 28T1 - 2429 L khai L mượn của một người bạn xã hội tên Công (không rõ lai lịch, địa chỉ), khi mượn L không nói cho Công biết L việc mượn xe để đi mua ma túy. Đối với 01 điện thoại di động Mobell màu đen, L khai L sử dụng để liên lạc với người thân, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Số tiền 155.000 đồng do L lao động tích góp mà có.

Tại Kết luận giám định số 593/KLGD ngày 04/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon kích thước 04x08 cm thu giữ của Lê Bá L là ma túy có khối lượng 2,6522 gam, là loại Methamphetamine; chất tinh thể màu trắng trong túi nilon kích thước 02x02 cm thu giữ của L là ma túy, có khối lượng 0,2430 gam, là loại Ketamine”

Tại Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 10/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Lê Bá L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Bá L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Bá L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Bá L mức án tù từ 42 đến 48 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng vỏ bao gói và lượng ma túy còn lại sau giám định (số 593/2019/PC09). Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Mobell đã qua sử dụng và số tiền 155.000 đồng thu giữ của bị cáo nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí lệ phí của Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về hòa đồng với xã hội và cải tạo thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với vật chứng thu giữ; Bản kết luận giám định số 593/KLGD ngày 04/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa; lời khai đó thể hiện: Ngày 03/12/2019, Lê

Bá L có hành vi cất giữ trái phép 02 chất ma túy (2,6522 gam là loại Methamphetamine và 0,2430 gam là loại Ketamine) với tổng lượng ma túy được xác định là 2,8952 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và bị bắt quả tang tại trước cửa nhà số 16 gác 1 khu tập thể 5 tầng An Dương, đường Tôn Đức Thắng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

[3] Như vậy hành vi của bị cáo thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố bị cáo Lê Bá L theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đối với việc bị cáo khai ngày 01/12/2019 bị cáo nhặt được 01 túi nilon kích thước 02x02 cm chứa tinh thể màu trắng ở đầu ngõ nhà bị cáo. Bị cáo biết đó là ma túy nhưng do không biết đó là ma túy gì nên bị cáo chưa sử dụng và đến ngày 03/12/2019 bị bắt giữ như khai ở trên. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh và lượng ma túy không đủ truy cứu TNHS (0,2430 gam là loại Ketamine) nên không có cơ sở kết luận bị cáo phạm tội nhiều lần.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý chất gây nghiện và là nguyên nhân gây lên các tệ nạn xã hội, các bệnh dịch nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án nên phải xử lý nghiêm.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa (Bản án số 204 ngày 27/12/2016, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử 45 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo mới ra tù ngày 22/5/2019) nên lần phạm tội này của bị cáo bị coi là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với lượng ma túy còn lại và vỏ bao bì của mẫu vật thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định (đã được niêm phong trong bì thư niêm phong số 593/2019/PC09) xét là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 điện thoại di động Mobell đã qua sử dụng và số tiền 155.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên không có cơ sở để tịch thu nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí đối với bị cáo.

[11] Đối với xe mô tô BKS: 28T1 - 2429 thu giữ của Lê Bá L, quá trình điều tra, xác minh chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã tách ra để điều tra xử lý sau.

[12] Đối với người nữ giới bán ma túy cho L, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được căn cước lai lịch nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Bá L 45(Bốn mươi lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 04 tháng 12 năm 2019.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại và vỏ bao bì của mẫu vật thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định (đã được niêm phong trong bì thư niêm phong số 593/2019/PC09).

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động Mobell đã qua sử dụng và số tiền 155.000 đồng thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí đối với bị cáo.

(Số tiền này đã được nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tiền số 0004540 ngày 11/3/2020)

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2020 giữa Cơ quan Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Bá L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND phường V, quận N, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Phong Lan**